

Số: 206/2022/QĐST-DS

Quận 6, ngày 29 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Dương Phúc Trường

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thủy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 60/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 30/2022/QĐMPH-DS ngày 21 tháng 9 năm 2022, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1971

Địa chỉ thường trú: 115A3 Phan Văn Khỏe, Phường 2, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

(có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1966

Địa chỉ thường trú: 76/2 đường T, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh;

(có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1968

Địa chỉ thường trú: 113B/4 đường Phan Văn K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh;

(có mặt)

3. Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1970

Địa chỉ thường trú: 113B/4 đường Phan Văn K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh;

(có mặt)

4. Ông Trần Ngọc B, sinh năm 1974

Địa chỉ thường trú: 113B/4 đường Phan Văn K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh;

(có mặt)

5. Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1976

Địa chỉ thường trú: 113B/4 đường Phan Văn K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ tạm trú: 262/2 đường Đoàn Văn B, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

NỘI DUNG SỰ VIỆC:

Trong đơn yêu cầu, quá trình giải quyết và tại phiên họp người yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Q trình bày:

Ông Nguyễn Ngọc M và bà Trần Thị Lang E (chết năm 2021) chung sống với nhau không có đăng ký kết hôn và có 06 người con chung là: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1966; bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1968; ông Nguyễn Ngọc A sinh năm 1970; ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1971; ông Trần Ngọc B, sinh năm 1974; bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1976. Ông không rõ họ tên của cha, mẹ của ông M và xác định cha, mẹ của ông M đều đã chết trước ông M.

Từ năm 1978, ông Nguyễn Ngọc M bỏ nhà đi biệt tích, bà Trần Thị Lang E và các con của ông, bà đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không liên lạc được với ông M. Ngày 28/12/2011, Tòa án nhân dân Quận 6 tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M là đã mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 36/2011/QĐST-VDS do bà Trần Thị Lang E yêu cầu, kể từ đó đến nay gia đình không có tin tức xác thực là ông M còn sống. Tại Quyết định trên bà E không khai con chung tên Nguyễn Thị Ngọc A do khi đó bà A đang đi điều trị bệnh không sắp xếp được thời gian đến Tòa án.

Nay ông Nguyễn Ngọc Q yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M là đã chết. Lý do yêu cầu là để bổ túc hồ sơ khai nhận di sản thừa kế của ông Nguyễn Ngọc Minh và bà Trần Thị Lang E.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Ngọc T, ông Nguyễn Ngọc A, ông Trần Ngọc B và bà Nguyễn Thị Ngọc M trình bày: Các ông, bà xác nhận các ông, bà và ông Nguyễn Ngọc Q là 06 chị em ruột với nhau và cùng thống nhất với phần trình bày của ông Q. Ngoài ra các ông, bà xác định trong quá trình chung sống, ông M và bà E có tất cả 06 người con chung như trên, không còn người con chung nào khác, tất cả ông bà đều thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M là đã chết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1934 là đã chết. Vì vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Ngọc Q, tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ dân sự: Ông Nguyễn Ngọc Q có đơn yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Ngọc Minh, sinh năm 1934, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: 113B/4 đường Phan Văn K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Đây là yêu cầu về dân sự theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Ngọc M có nơi cư trú cuối cùng tại Quận 6 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6 theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Theo bản sao Thê vì Giấy khai sinh số 9248/NDA do Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/5/2011, ông Nguyễn Ngọc Q là con của ông Nguyễn Ngọc M và bà Trần Thị Lang E, do đó ông Q có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M là đã chết theo quy định tại khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào đơn yêu cầu của ông Nguyễn Ngọc Q cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo thể hiện ông Nguyễn Ngọc M và bà Trần Thị Lang E chung sống với nhau không có đăng ký kết hôn, có 06 người con chung gồm: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1966; bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1968; ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1970; ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1971; ông Trần Ngọc B, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1976. Ông M đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1978 cho đến nay, vợ con của ông M đã tìm kiếm nhiều lần nhưng không có tin tức của ông M. Theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 36/2011/QĐST-VDS ngày 28/12/2011 của Tòa án nhân dân Quận 6 do bà Trần Thị Lang E là người yêu cầu, Tòa án nhân dân Quận 6 đã tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M là mất tích. Nay ông Q yêu cầu Tòa án tuyên bố ông M là đã chết. Lý do yêu cầu là để bỏ tức hồ sơ khai nhận di sản thừa kế của ông Nguyễn Ngọc M và bà Trần Thị Lang E.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông/bà Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Thị Ngọc T, Nguyễn Ngọc A, Trần Ngọc B và Nguyễn Thị Ngọc M cùng thống nhất với ý kiến của ông Q đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M là đã chết.

Theo Kết quả xác minh tình trạng cư trú đối với ông Nguyễn Ngọc M của Công an Phường H, Quận S xác định từ năm 1978 đến nay ông Nguyễn Ngọc M không còn cư ngụ tại địa chỉ 113B/4 đường Phan Văn K, Phường H, Quận S và đi đâu không rõ.

Ngày 18/4/2022, Tòa án nhân dân Quận 6 đã ban hành Quyết định số 04/2022/QĐ-TBTK thông báo tìm kiếm thông tin người bị yêu cầu tuyên bố là

đã chết đối với ông Nguyễn Ngọc M, thông báo này được đăng trên Báo Lao động trong ba số liên tiếp (ngày 20/5/2022; ngày 21/5/2022; ngày 23/5/2022) và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam trong 3 ngày liên tiếp (ngày 25/4/2022, ngày 26/4/2022, ngày 27/4/2022), nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông Nguyễn Ngọc Q.

Như vậy, sau 03 năm kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực ông Nguyễn Ngọc M là còn sống theo điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015, có đủ cơ sở tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M đã chết.

[4] Về ngày chết của ông Nguyễn Ngọc M:

Căn cứ Quyết định giải quyết việc dân sự số 36/2011/QĐST-VDS của Tòa án nhân dân Quận 6 ngày 28/12/2011 về việc tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M là mất tích theo yêu cầu của bà Trần Thị Lang E có hiệu lực pháp luật ngày 28/01/2012, ngày chết của ông M được xác định là ngày kế tiếp của ngày sau ba năm kể từ khi quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Nguyễn Ngọc M:

Theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì:

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M là đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của ông Nguyễn Ngọc M được giải quyết như đối với một người là đã chết. Quan hệ tài sản của ông Nguyễn Ngọc M được giải quyết như đối với một người là đã chết; tài sản của ông Nguyễn Ngọc M được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: là 300.000đồng do ông Nguyễn Ngọc Q phải nộp theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, 371, 372, 385, 391, 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Ngọc Q:

- Tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1934, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: 113B/4 đường Phan Văn K, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

- Ngày chết của ông Nguyễn Ngọc M là ngày 29/01/2015.

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Ngọc M là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Nguyễn Ngọc M được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ tài sản của ông Nguyễn Ngọc M được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Nguyễn Ngọc M được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Ngọc Q phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Quang đã nộp theo biên lai số AA/2021/0012003 ngày 31/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- UBND Phường 2, Quận 6;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Dương Phúc Trường